TÒA ÁN NHÂN DÂN KHU VỰC 1-ĐỒNG NAI	CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM Độc lập - Tự do - Hạnh phúc
Số: 491/2026/QĐST-HNGĐ	*Đồng Nai, ngày 14 tháng 04 năm 2026*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

TÒA ÁN NHÂN DÂN KHU VỰC 1 - ĐỒNG NAI

Căn cứ khoản 2 Điều 396; khoản 4 Điều 397; khoản 2 Điều 149; Điều 212 và Điều 213 Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ các Điều 55, 57, 58, 59; 81; 82; 83; 84 Luật hôn nhân và gia đình năm 2014;

Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Sau khi nghiên cứu hồ sơ việc dân sự thụ lý số 576/2026/TLST-VHNGĐ ngày 18 tháng 03 năm 2026 về việc "Yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn", gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

***- Người yêu cầu giải quyết việc dân sự*:**

1. Bà Trần Kim P, sinh năm 1996

Căn cước công dân số: 075196017644, cấp ngày 06/03/2023 tại Cục cảnh sát Quản lý hành chính về trật tự xã hội.

Địa chỉ thường trú: số 115N/5, khu phố 2, phường T.B, thành phố B.H, tỉnh Đ.N (nay là khu phố 17, phường L.B, tỉnh Đ.N).

Số điện thoại: 0944.610.801

2. Ông Hồ Minh T, sinh năm 1995

Căn cước công dân số: 075095020503, cấp ngày 08/9/2022 tại Cục cảnh sát Quản lý hành chính về trật tự xã hội.

Địa chỉ thường trú: số 323, tổ 7, khu phố 1, phường A.H, thành phố B.H, tỉnh Đ.N (nay là phường L.H, tỉnh Đ.N).

Số điện thoại: 0942.377.427

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1]. Về quan hệ hôn nhân: Bà Trần Kim P và ông Hồ Minh T tìm hiểu và kết hôn trên cơ sở tự nguyện, có đăng ký kết hôn tại UBND phường Tân Biên, thành phố Biên Hòa, tỉnh Đồng Nai (nay là phường Long Bình, tỉnh Đồng Nai) và được cấp giấy chứng nhận kết hôn số 256/TN, quyển số 256/2023, ngày 23/11/2023. Thời gian đầu kết hôn cả hai vợ chồng sống hòa thuận sau đó thì luôn xảy ra cãi vã, mâu thuẫn vì bất đồng trong quan điểm sống, cảm thấy không còn hợp nhau về tính tình, không tìm được tiếng nói chung nên từ đó không còn tôn trọng, thương yêu nhau. Càng ngày mâu thuẫn giữa hai vợ chồng ngày một trầm trọng. Nhận thấy tình cảm vợ chồng không còn, hôn nhân không hạnh phúc, đời sống hôn nhân không thể kéo dài thêm. Do đó, nay bà P và ông Thuận

làm đơn yêu cầu Tòa án nhân dân Khu vực 1- Đồng Nai giải quyết cho cả hai được thuận tình ly hôn.

[2]. Về con chung: Cả hai vợ chồng có 01 người con chung là cháu Hồ Gia B, sinh ngày 21/01/2025. Sau khi ly hôn, chúng tôi đã thống nhất giao con cho bà Trần Kim P trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng và giáo dục. Ông Hồ Minh T cấp dưỡng nuôi con chung là 3.000.000đ/ 1 tháng cho đến khi con đủ 18 tuổi và có khả năng lao động. Thời gian cấp dưỡng tính từ khi quyết định công nhận sự thỏa thuận của các đương sự có hiệu lực pháp luật.

Vì không trực tiếp nuôi người con, nên ông Hồ Minh T được quyền đi lại thăm nom, chăm sóc giáo dục con không ai được cản trở. Vì quyền lợi của con khi cần thiết, các đương sự được quyền xin thay đổi người trực tiếp nuôi con hoặc yêu cầu mức cấp dưỡng nuôi con.

[3]. Về tài sản chung: Các đương sự xác định không có, không yêu cầu Tòa án xem xét giải quyết.

[4]. Nợ chung: Cả hai xác định không có, không yêu cầu Tòa án xem xét giải quyết.

[5]. Về lệ phí VHNGĐ: Bà Trần Kim P và ông Hồ Minh T phải nộp 300.000đ lệ phí VHNGĐ gồm lệ phí hôn nhân gia đình và lệ phí cấp dưỡng được trừ vào tiền tạm ứng lệ phí 300.000đ mà các bên đã nộp tại biên lai thu số 0003431 ngày 05/02/2026 của Thi hành án dân sự tỉnh Đồng Nai. Bà P và ông T đã nộp xong.

[6]. Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong Biên bản hòa giải đoàn tụ không thành ngày 06 tháng 04 năm 2026 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của pháp luật, không trái đạo đức xã hội

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập Biên bản hòa giải đoàn tụ không thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận thuận tình ly hôn và sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau.

- Về quan hệ hôn nhân: Bà Trần Kim P và ông Hồ Minh T thuận tình ly hôn.

- Về con chung: Giao cháu Hồ Gia B, sinh ngày 21/01/2025 cho bà Trần Kim P trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng và giáo dục. Ông Hồ Minh T cấp dưỡng nuôi con chung là 3.000.000đ/ 1 tháng cho đến khi con đủ 18 tuổi và có khả năng lao động. Thời gian cấp dưỡng tính từ khi quyết định công nhận sự thỏa thuận của các đương sự có hiệu lực pháp luật.

Vì không trực tiếp nuôi người con, nên ông Hồ Minh T được quyền đi lại thăm nom, chăm sóc giáo dục con không ai được cản trở. Vì quyền lợi của con khi cần thiết, các đương sự được quyền xin thay đổi người trực tiếp nuôi con hoặc yêu cầu mức cấp dưỡng nuôi con.

Kể từ ngày bản án có hiệu lực pháp luật hoặc kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án (đối với các khoản tiền phải trả cho người được thi hành án) cho đến khi thi hành án xong, bên có nghĩa vụ chậm thi hành sẽ phải chịu thêm khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức

lãi suất quy định tại Điều 357, Điều 468 của Bộ luật Dân sự năm 2015, trừ trường hợp các bên có thỏa thuận khác hoặc pháp luật có quy định khác.

- Về tài sản chung: Không có, không yêu cầu Tòa án xem xét giải quyết.

- Về nợ chung: Không có, không yêu cầu Tòa án xem xét giải quyết.

2. Về lệ phí VHNGĐ: Bà Trần Kim P và ông Hồ Minh T phải nộp 300.000đ lệ phí VHNGĐ gồm lệ phí hôn nhân gia đình và lệ phí cấp dưỡng được trừ vào tiền tạm ứng lệ phí 300.000đ mà các bên đã nộp tại biên lai thu số 0003431 ngày 05/02/2026 của Thi hành án dân sự tỉnh Đồng Nai. Bà P và ông T đã nộp xong.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:
- Đương sự;
- THA DS tỉnh Đồng Nai;
- VKSND KV 1 – Đồng Nai;
- UBND phường Tân Biên (nay là phường Long Bình và được cấp giấy chứng nhận kết hôn số 256/TN, quyển số 256/2023, ngày 23/11/2023.
- Lưu: Hồ sơ việc dân sự.

THẨM PHÁN

Đồng Thị Hồng